

TÌNH HÌNH AN NINH CHÍNH TRỊ VÀ HÒA BÌNH THẾ GIỚI NĂM 2004 - TRIỂN VỌNG NĂM 2005

TS. Thái Văn Long
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Năm 2004 đã kết thúc với trận đại hồng thủy ở châu Á; cuộc khủng hoảng chính trị ở Ucraina và một Trung Đông nóng bỏng chưa có lối thoát với những vụ khủng bố thường nhật ở Irắc. Nhưng năm 2004 cũng ghi nhận những nỗ lực to lớn của cộng đồng quốc tế trong đấu tranh chống khủng bố, gìn giữ hòa bình, ổn định an ninh chính trị chung, tạo nền tảng cho sự phát triển kinh tế cao và trên diện rộng. Tình hình an ninh - chính trị thế giới năm 2004 nổi lên những nét chính sau:

1. Chiến tranh, xung đột vũ trang, bạo lực, khủng bố và những nguy cơ thách thức nhiều mặt tiếp tục đe dọa hòa bình, an ninh thế giới

- *Khu vực Trung Đông* vẫn là nơi tập trung nhiều mâu thuẫn nhất bởi chiến tranh, xung đột vũ trang, bạo lực, khủng bố. Nếu như năm 2003, bùng nổ cuộc chiến tranh Irắc - một cuộc chiến tranh cục bộ, công nghệ cao do Mỹ phát động, thì năm 2004 không nổ ra một cuộc chiến tranh nào có tầm cỡ như vậy. Tuy nhiên, chiến tranh

Irắc vẫn tiếp tục một cách dai dẳng. Cho đến nay, hơn 1.000 quân Mỹ đã chết, hàng ngàn quân Mỹ bị thương, nước Mỹ vẫn đang bị sa lầy, chưa tìm ra lối thoát ở Irắc. Đất nước vùng Vịnh này vẫn như một thứ ung nhọt làm nhức nhối lương tri con người, tác động xấu đến hòa bình, an ninh khu vực Trung Đông và trên thế giới.

Năm 2004, cuộc xung đột Ixraen - Palextin liên tiếp có những bước leo thang nguy hiểm bởi hàng chục vụ tấn công bạo lực trả đũa lẫn nhau từ hai phía. Tiến trình hòa bình Trung Đông luôn bị phủ che bởi những bóng đen âm đạm, trở nên bế tắc và đứng trước nguy cơ sụp đổ hoàn toàn. Khủng hoảng chính trị diễn ra sâu sắc trong nội bộ Palextin với sự thay đổi cương vị Thủ tướng từ ông Mahmad Abbas sang ông Ahmed Qureia. Hơn thế nữa, mất mát lớn hơn đối với người Palextin là sự ra đi của Tổng thống Y.Araphát (ngày 11-11-2004) - lá cờ đầu trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của người Palextin trong những thập kỷ qua. Thế giới đã vĩnh biệt một biểu tượng của tinh thần bất khuất đấu

tranh giải phóng dân tộc. Tổng thống Araphát ra đi khi ước nguyện lớn nhất của ông là nhìn thấy một nhà nước Palestín độc lập vẫn còn dang dở. Sự ra đi của nhà lãnh đạo Palestín đã để lại khoảng trống lớn khó lấp đầy cả trong suy nghĩ của người dân lẫn chính trường Palestín.

Ngoài khu vực Trung Đông với hai điểm nóng nêu trên phải kể đến các điểm nóng xung đột vũ trang tiếp diễn ở một số nước châu Phi như Cốtđivoa, Xu Đãng, vùng Cápcadơ bao gồm một số nước Cộng hòa tự trị thuộc Liên Xô (cũ) như Chesnhia, Đaghétxtan, Ápkhadia, Oxêtia, Iguxtia... cũng là những điểm nóng về xung đột vũ trang do các phần tử khủng bố Hồi giáo cực đoan theo chủ nghĩa ly khai gây ra.

Tại Đông Nam Á, tình trạng bạo lực khủng bố bùng phát ở miền Nam Thái Lan làm chết hơn 500 người trong năm nay. Ngoài ra vấn đề hạt nhân trên bán đảo Triều Tiên chưa được giải quyết, eo biển Đài Loan, vùng biển Đông và vấn đề Trường Sa... vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ khủng hoảng xung đột. Chủ nghĩa khủng bố trong năm 2004 đã gia tăng hoạt động hơn năm trước cả về số lượng, tính chất và quy mô. Theo thống kê của hãng thông tấn NBC (Mỹ), năm 2004 trên thế giới có 1.709 vụ khủng bố trong tổng số 2.929 vụ khủng bố của 3 năm vừa qua. Chủ nghĩa khủng bố quốc tế chủ yếu nhằm vào Mỹ và các nước đồng minh của Mỹ trong cuộc chiến Irắc. Tuy nhiên, năm 2004 nước Nga lại là nước gánh chịu thảm họa khủng bố nặng nề nhất do các phần tử Hồi giáo cực đoan theo chủ

nghĩa ly khai ở Chesnhia gây ra. Ngày 24-8, hai vụ máy bay chở khách bị nổ tung làm 90 người thiệt mạng. Các vụ đánh bom tàu điện ngầm làm hơn 50 người chết. Đặc biệt ngày 3-9, xảy ra vụ bắt cóc 1.500 con tin ở Bêxlan (Nga), gần 400 người thiệt mạng trong vụ giải cứu con tin không mấy thành công và vụ này được coi là sự kiện 11/9 của nước Nga. Khủng bố và đe dọa khủng bố còn diễn ra ở rất nhiều nước trên thế giới. Đáng chú ý là vụ khủng bố nhà ga xe lửa ở Madrit (Tây Ban Nha) ngày 11-3-2004 làm hàng trăm người chết. Các phần tử khủng bố nói rõ, đây là đòn trả đũa việc chính phủ Tây Ban Nha đã hăng hái ủng hộ Mỹ trong cuộc chiến tranh Irắc. Sự kiện bi thảm này gây một áp lực lớn lên chính trường Tây Ban Nha, buộc chính phủ mới của những người xã hội - dân chủ được thành lập sau thắng lợi của cuộc bầu cử Nghị viện phải tuyên bố rút toàn bộ lực lượng quân sự ở Irắc về nước, mở đầu sự rút quân của nhiều nước trong liên quân tại Irắc.

Từ những sự kiện nêu trên, một vấn đề lớn đặt ra là chống khủng bố như thế nào cho hiệu quả, đây cũng là vấn đề cơ bản và cấp bách cho mỗi quốc gia, cũng như cộng đồng quốc tế. Liên hợp quốc và các tổ chức khu vực đã liên tục tổ chức hội nghị, ra nhiều nghị quyết và tuyên bố chung về chống khủng bố. Hợp tác chống khủng bố quốc tế đã trở thành nhiệm vụ và đề tài thảo luận đầu tiên, nóng bỏng trong chương trình nghị sự của nhiều hội nghị quốc tế cũng như quốc gia. Rất nhiều tổ chức quốc

tế, khu vực và ở mỗi quốc gia đã thành lập lực lượng đặc trách chống khủng bố, nhưng hiệu quả chống khủng bố vẫn không cao.

Bên cạnh chủ nghĩa khủng bố, còn nhiều nguy cơ, thách thức tiềm ẩn khác đối với hòa bình và an ninh thế giới. Đó là nguy cơ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tình trạng đói nghèo, bất công xã hội, các thảm họa thiên tai hủy hoại môi trường sống, đại dịch AIDS, các tệ nạn xã hội như ma túy, tham nhũng, tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, chủ nghĩa dân tộc, tôn giáo cực đoan, chủ nghĩa ly khai, chủ nghĩa đơn phương. Đặc biệt cơn đại hồng thủy khủng khiếp tràn qua 5 nước Nam Á và Đông Nam Á hôm 26-12 đã khép lại một năm 2004 với nhiều nỗi đau mất mát. Chúng ta đã vĩnh viễn mất hơn 150 ngàn con người chỉ sau mấy phút ngắn ngủi của cơn đại hồng thủy này. Cả cộng đồng quốc tế đang hợp sức ủng hộ, giúp các nước khác phục thảm họa thế kỷ này. Ngoài ra, chủ nghĩa can thiệp nhằm xuất khẩu các giá trị về dân chủ, nhân quyền phương Tây, thực hiện diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ... đã và đang là nguy cơ thường trực đối với an ninh, ổn định và phát triển của nhiều quốc gia. Khủng hoảng chính trị với bàn tay can thiệp từ bên ngoài, kể cả chi tiền cho phe đối lập như trong cuộc bầu cử ở Ucraina là ví dụ điển hình.

2. Quan hệ giữa các nước lớn trong năm 2004

Nếu trong năm 2003, nét cơ bản trong quan hệ giữa các nước lớn là sự phân hóa, chia rẽ xung quanh cuộc chiến tranh Irắc,

thì trong năm 2004 này là sự hàn gắn những "vết rạn nứt" trong quan hệ giữa họ.

Trong năm 2004, tương quan so sánh lực lượng, giữa các nước lớn cũng có sự thay đổi đáng kể. Thứ nhất, nếu năm 2003, nước Mỹ ở thế thượng phong gây chiến tranh Irắc, đánh đòn phủ đầu... thì năm 2004 thế của Mỹ đã giảm đi nhiều phần: Mỹ sa lầy ở Irắc; quan hệ với đồng minh không mấy xuôn xẻ và tâm lý chống Mỹ dâng cao ở nhiều khu vực trên thế giới. Thứ hai, sự trỗi dậy của Trung Quốc trong năm qua lại rất mạnh mẽ. Tăng trưởng kinh tế đạt hơn 9% và nước này được các nhà phân tích coi là một trong những "đầu tàu" phát triển của kinh tế thế giới. Sự tăng trưởng của Trung Quốc đã góp phần hỗ trợ và thúc đẩy rất nhiều nền kinh tế trong khu vực và trên thế giới phát triển theo. Trung Quốc hiện nay đang có bước chuyển căn bản trong chính sách đối ngoại, từ chính sách "nấu mình chờ thời", "quyết không đi đâu" của thời Đặng Tiểu Bình chuyển sang chính sách ngoại giao nước lớn với quy mô toàn cầu với cái tên gọi tạm thời là: "sự trỗi dậy hòa bình của Trung Quốc". Thứ ba, Liên minh Châu Âu có sự mở rộng chưa từng thấy trong năm 2004, từ 15 nước thành viên nay đã trở thành 25 nước sau khi kết nạp thêm 10 nước thuộc Đông Âu và vùng Ban Tích. Các nước lớn khác như: Nga, Nhật Bản, Ấn Độ... cũng có sự vươn lên mạnh mẽ. Những điều trên đã phản ánh rõ nét sự thay đổi trong tương quan so sánh lực lượng thế giới, ý đồ thành lập thế giới một cực của Mỹ đã bị đẩy lùi một bước.

Xu hướng vừa hợp tác vừa đấu tranh trong quan hệ giữa các nước lớn vẫn là xu hướng nổi trội. Các lĩnh vực hợp tác như chống khủng bố, thương mại, hay trong giải quyết xung đột, thiên tai... vẫn luôn được các nước quan tâm và có sự gia tăng đáng kể. Tuy nhiên trên các lĩnh vực đụng chạm đến lợi ích quốc gia vẫn là nơi đấu tranh gay gắt giữa các nước lớn. Ví dụ như giữa Mỹ + Tây Âu với Nga trong cuộc khủng hoảng chính trị ở Ucraina, hay như ở châu Á mâu thuẫn giữa Nhật Bản với Trung Quốc; Mỹ với Trung Quốc đang ngày một tăng cao.

3. Xu thế hòa dịu, hợp tác đấu tranh và một trật tự thế giới mới công bằng vẫn chiếm vị thế chủ đạo, có phần nổi trội hơn năm trước.

Dù chiến tranh, bạo lực, khủng bố và nhiều nguy cơ thách thức như đã nêu, song năm 2004 nhìn toàn cảnh, thế giới hòa dịu hơn năm trước. Trong năm 2004, không có cuộc chiến tranh cục bộ mới nào xuất hiện. Chỉ có một số cuộc nội chiến, xung đột vũ trang tiếp diễn hay bùng phát trở lại, một số điểm nóng đã nguôi dần, một số cuộc xung đột vũ trang, nội chiến đã tìm được những giải pháp ngừng bắn và cơ bản được giải quyết qua con đường thương lượng như: Xung đột giữa Ấn Độ và Pakistan quanh vùng Casomia; nội chiến và xung đột vũ trang ở Bắc Ailen, Xrilanca... Các vấn đề hạt nhân ở Libi, Iran, bán đảo Triều Tiên đã, đang hoặc sẽ được giải quyết bằng thương lượng, đàm phán hòa bình. Để có thêm sức mạnh vượt qua những nguy cơ và thách thức nhiều mặt của thế giới toàn cầu

hóa, trong năm 2004, hầu hết các nước đều tích cực hội nhập vào xu thế hợp tác, liên kết khu vực. Xu thế này phát triển rộng và tăng mạnh như liên kết Á - Âu, xuyên đại dương giữa Tây Âu với châu Mỹ. Hầu hết các khu vực, tiểu khu vực, vùng, tiểu vùng trên thế giới đều lập nên cơ cấu tổ chức của mình hoặc kết nạp thêm thành viên, mở rộng quy mô, củng cố tổ chức, tăng cường hiệu quả, liên kết từng mặt hoặc toàn diện cả về kinh tế, chính trị, quân sự, quốc phòng an ninh. Ngày 9-10, Hội nghị cấp cao ASEAM-5 do Việt Nam đăng cai tổ chức tại Hà Nội đã thành công tốt đẹp. Hội nghị đã thông qua nhiều văn kiện với sự nhất trí cao về hợp tác kinh tế cũng như đối phó có hiệu quả trước các mối đe dọa toàn cầu. Trong hai ngày 29 và 30-11, Hội nghị cấp cao ASEAN-10 đã được tổ chức tại thủ đô Viêng Chăn (Lào). Hội nghị đã thảo luận và thông qua nhiều văn kiện, vạch ra các chiến lược, biện pháp chung nhằm tận dụng các cơ hội cũng như đối phó một cách hiệu quả với các thách thức đang đặt trước ASEAN.

Cùng với xu thế liên kết khu vực, xu thế hợp tác và đấu tranh cho hòa bình và phát triển vì một trật tự thế giới công bằng và phát triển vẫn chiếm một vị thế chủ đạo, có phần nổi trội hơn năm trước. Trong khi các nước lớn hợp tác, đấu tranh, cạnh tranh nhau để thiết lập trật tự thế giới mới đơn cực hay đa cực, tuyệt đại đa số các quốc gia, dân tộc trên thế giới vẫn kiên trì hợp tác đấu tranh cho một trật tự thế giới mới dân chủ công bằng với kỷ cương và luật pháp quốc tế được tôn trọng; Các quốc gia,

dân tộc, tôn giáo đều bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, hợp tác cùng có lợi. Chính vì xu thế hòa bình, hợp tác vẫn giữ vị trí chủ đạo, nên năm 2004 kinh tế thế giới đạt mức tăng trưởng cao nhất trên diện rộng kể từ năm 1973. Theo Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) cho biết, mức tăng trưởng trung bình của kinh tế thế giới năm 2004 đạt 5%, cao hơn mức 3,9% của năm 2003. Mức tăng trưởng kinh tế của Mỹ đạt 3%, các nước khu vực đồng Euro là 2,2%, Nhật Bản là 4,4%; các nước đang phát triển đạt 6,6%, trong đó châu Á là 7,6%, Mỹ latin đạt 4,6%, châu Phi đạt 4,5%, Việt Nam nằm trong số nước có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao là 7,7%. Chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng an ninh được bảo đảm, được khách du lịch đánh giá là một trong những nơi an toàn nhất trên thế giới.

4. Năm 2004 là năm có nhiều cuộc bầu cử quan trọng trên thế giới.

Nếu như cuộc bầu cử tổng thống tại Liên bang Nga diễn ra suôn sẻ và không có bất ngờ nào do uy tín và khả năng lãnh đạo đất nước của Tổng thống đương nhiệm V.Putin, thì cuộc bầu cử tổng thống tại Mỹ lại diễn ra căng thẳng, kịch tính đến phút chót. Trong quá trình vận động tranh cử, hai ứng cử viên của hai Đảng Dân chủ và Cộng hòa là đương kim Tổng thống Mỹ G.Bush và ông Kerry thay nhau giành lợi thế trước các cử tri Mỹ. Tuy nhiên, cuối cùng đa số cử tri Mỹ đã lựa chọn "gương mặt cũ" và ông Bush đã tái đắc cử nhiệm kỳ Tổng thống lần thứ hai. Sau khi tái đắc cử, Tổng thống G.Bush đã tiến hành cải tổ

nội các Chính phủ. Việc Tổng thống Mỹ chọn Bà Condoleezza Rice, cố vấn an ninh quốc gia, thay thế Ngoại trưởng C.Powell đã cho thấy quyết tâm tiếp tục theo đuổi chính sách mà ông ta đã thực hiện trong nhiệm kỳ đầu.

Năm 2004 này là năm 2 mặt trận tiền tiêu trên trận tuyến chống khủng bố của Mỹ khởi động lại việc xây dựng chính quyền mới. Afganistan đã có một chính quyền mới, một vị tổng thống mới sau cuộc bầu cử chính thức vào tháng 11 vừa qua. Còn tại Irắc, tiến trình xây dựng thể chế chính trị sau chiến tranh đã được khởi động mà cuộc bầu cử Quốc hội ngày 30-1 là một điểm nhấn. Nhưng dù Mỹ có gọi tắt cả những điều này là thành công của cuộc chiến chống khủng bố, thì có một điều không thể phủ nhận là Irắc và Afganistan vẫn tiếp tục là chiến trường trong năm 2004. Các nhà chỉ huy Mỹ ở Irắc đã phải cay đắng thừa nhận việc sẽ có hòa bình ở Irắc sau ngày 30-1 là không thể xảy ra.

Vào tháng 1-2005, người dân Palestín đã tham gia vào một cuộc bầu cử lựa chọn người kế nhiệm cố Tổng thống Araphát. Nhưng liệu nhà lãnh đạo mới ấy có thể khai thông được bế tắc trong các cuộc đối thoại với người Ixraen hay không đây vẫn là câu hỏi lớn mà người Palestín chỉ nắm được một nửa chìa khóa để trả lời, phần còn lại thuộc về chính quyền Ixraen và xa hơn là Mỹ - nước luôn đứng đằng sau những quyết sách của Ixraen trong tiến trình hòa bình Trung Đông.

Những điểm nóng cũ chưa hạ nhiệt lại xuất hiện thêm những điểm nóng mới trên

bản đồ chính trị thế giới năm 2004. Từ tháng 11-2004 đất nước Đông Âu - Ucraina đột ngột xuất hiện liên tục trên khắp các bản tin thế giới. Đó là từ khi nước này phải lựa chọn giữa hai ứng cử viên tổng thống, hai quan điểm, hai ý thức hệ: một hướng Đông với các giá trị truyền thống thân Nga, một muốn đẩy nhanh việc hòa nhập với phương Tây. Tới những ngày cuối cùng của năm 2004, sau những cuộc biểu tình mà người ta chỉ có thể gọi được bằng một từ là chính biến và qua 3 cuộc bầu cử thì tháng bại mới được phân chia. Ông Yuchencô với quan điểm thân phương Tây đã tuyên bố thắng cử. Có nhà phân tích đã gọi thắng lợi của ông là "kết quả của cuộc cách mạng màu da cam" một cuộc cách mạng được hậu thuẫn bởi ngân sách tới từ nước Mỹ và sự ủng hộ của EU. Nhưng biến động trên chính trường Ucraina chưa thể dễ chấm dứt sau cuộc bầu cử này. Không còn chiến tranh lạnh nữa, nhưng sự đối đầu giữa Đông - Tây vẫn âm ỉ và nó có thể bùng nổ bất cứ lúc nào.

5. Các nước tiếp tục điều chỉnh chiến lược quốc phòng an ninh để đối phó có hiệu quả hơn với những nguy cơ thách thức của thời đại

Xu hướng điều chỉnh chung và cơ bản vẫn như năm trước là tiếp tục tăng chi phí cho quốc phòng và an ninh; sử dụng có hiệu quả những gì đã có, xây dựng nền quốc phòng hiện đại mang tính tổng hợp, kết hợp chặt chẽ quốc phòng với an ninh, với kinh tế đối ngoại, văn hóa. Tăng cường nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận về chiến tranh, quốc phòng, khoa học

kỹ thuật, nghệ thuật quân sự. Trong xây dựng quân đội, tiếp tục điều chỉnh cơ cấu tổ chức biên chế theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng tổng hợp, chú trọng xây dựng và phát triển lực lượng dự bị động viên, không quân, hải quân, lực lượng phản ứng nhanh, lực lượng đặc biệt tinh nhuệ chống khủng bố. Tăng cường mua sắm, nghiên cứu chế tạo vũ khí trang bị công nghệ cao, kết hợp với cải tiến nâng cấp trang bị hiện có, cải cách công tác giáo dục đào tạo, tuyển quân huấn luyện theo sát với yêu cầu của chiến tranh công nghệ cao và hoạt động chống khủng bố, chống diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ. Tuy nhiên, căn cứ vào đặc điểm tình hình, điều kiện hoàn cảnh cụ thể, vị thế, lợi ích quốc gia, mục tiêu chiến lược... mà mỗi nước có ưu tiên trọng điểm trong việc điều chỉnh xây dựng quốc phòng, an ninh, lực lượng vũ trang quân đội một cách cụ thể khác nhau.

Ngày 2-4-2004, NATO chính thức kết nạp thêm 7 thành viên mới là: Bungari, Extônia, Látvia, Litva, Rumani, Xlôvaki và Xlôvenhia, nâng số thành viên của khối này từ 19 lên 26, trong đó gần một nửa là các thành viên ở Đông Âu. Sự kiện này đánh dấu bước Đông tiến lớn nhất trong lịch sử 55 năm tồn tại của NATO. Bản đồ chiến lược của NATO đã được mở rộng áp sát biên giới nước Nga; tầm ảnh hưởng của nó trải dài từ vùng vịnh Phần Lan ở biển Bắc tới tận biển Đen và biển Adriatic ở phía Nam. Hơn bất cứ quốc gia nào, Nga là nước quan tâm sâu sắc tới mọi động thái của NATO, cho dù Mỹ và phương Tây luôn khẳng định NATO chỉ là một "liên minh phòng thủ" nhằm trấn an nước này. Việc

NATO mở rộng sẽ tác động trực tiếp đến an ninh, chủ quyền, cũng như chính sách quốc phòng của Nga. Để đối phó, Nga buộc phải điều chỉnh chiến lược an ninh quốc phòng, tìm kiếm các mối liên minh làm đối trọng hạn chế tác động tiêu cực của việc mở rộng NATO. Nga tuyên bố sẽ không từ bỏ nguyên tắc tấn công phủ đầu nếu an ninh của mình bị đe dọa. Đồng thời, lực lượng vũ trang Nga đã tiến hành nhiều cuộc diễn tập quy mô lớn liên tiếp trong năm 2004 với sự tham gia của các quân chủng, quân khu và các hạm đội của nước này. Nga cũng đã phóng thử thành công một hệ tên lửa hành trình mới có khả năng mang nhiều đầu đạn, đột ngột thay đổi hướng nhằm vô hiệu hóa các hệ thống chống tên lửa hiện đại.

Mỹ đã có kế hoạch điều chỉnh cơ cấu, bố trí lực lượng trên thế giới, rút khoảng 60.000 đến 70.000 binh sĩ đóng tại các căn cứ ở châu Âu, Đông Bắc Á về nước, đồng thời bố trí lực lượng ở các nước Trung Á, Trung Đông giáp với Nga. Kế hoạch này nhằm chuẩn bị cho các cuộc chiến tranh tương lai với việc bố trí lực lượng hợp lý, tổ chức biên chế gọn nhẹ mà vẫn bảo đảm sức chiến đấu cao, cơ động nhanh tới tất cả các điểm nóng trên thế giới. Mục đích điều chỉnh này nhằm xây dựng ưu thế chiến lược toàn cầu giúp Mỹ có khả năng đánh bại bất cứ đối thủ nào dám thách thức địa vị và lợi ích của Mỹ. Trung Quốc khẳng định tư tưởng chỉ đạo chiến lược quân sự, quốc phòng hiện nay vẫn là phòng vệ tích cực. Quân đội Trung Quốc đang trong quá trình cải cách, đồng thời chuyển đổi từ tác chiến trên mặt đất của lực lượng là chủ yếu, sang

tác chiến liên hợp của nhiều quân binh chủng có thể đánh thắng trong chiến tranh cục bộ công nghệ cao. Chú trọng xây dựng lực lượng không quân và hải quân có thể tác chiến tầm xa ở đại dương phục vụ chiến lược biển của Trung Quốc. Trọng tâm việc điều chỉnh trong chính sách quốc phòng, quốc gia mới của Nhật Bản được thông qua ngày 10-12 vừa qua nhấn mạnh việc mở rộng vai trò quốc tế của lực lượng phòng vệ, xây dựng lực lượng cơ động để đối phó nhanh với các vụ khủng bố và tiến công bằng tên lửa, nới lỏng lệnh cấm xuất khẩu vũ khí từ nhiều thập kỷ nay để có thể bán các thiết bị cấu thành hệ thống phòng thủ tên lửa cho Mỹ...

Việc ông Bush tái đắc cử Tổng thống của nước siêu cường thế giới và đang theo đuổi chủ nghĩa đơn phương đánh đòn phủ đầu; Việc ông lựa chọn ê kíp lãnh đạo mới của nước Mỹ gồm toàn những nhân vật mới cứng rắn; Việc Mỹ điều chỉnh, bố trí lại lực lượng quân sự trên thế giới có thể làm thay đổi bàn cờ an ninh, chính trị thế giới trong những năm tới theo hướng đáng lo ngại.

Nhìn khái quát, tuy tình hình an ninh, chính trị thế giới năm 2004 có những diễn biến phức tạp, song những nhân tố tích cực có lợi cho hòa bình, ổn định và hợp tác cũng có chiều hướng được củng cố gia tăng.

Triển vọng năm 2005

Thế giới bước sang năm 2005 với những hy vọng về hòa bình, an ninh và phát triển. Trên cơ sở những xu hướng đã hình thành từ năm trước, năm 2005 được kỳ vọng là năm có cơ hội để giải quyết nhiều vấn đề trên thế giới. Xu hướng đa cực hóa và đa phương hóa sẽ càng rõ ràng hơn. Đặc

biệt là đã đến thời điểm phải có quyết định cuối cùng đối với việc cải tổ Liên hợp quốc cũng như Hội đồng Bảo an. Liên minh Châu Âu (EU), Nhật Bản, Nga, Trung Quốc... sẽ tiếp tục những nỗ lực tích cực khẳng định vị thế quốc tế của mình, không chịu núp dưới cái bóng của Mỹ. Song không phải vì thế mà họ không bắt tay với Mỹ. Những rạn nứt trong quan hệ Mỹ - Âu, những căng thẳng trong quan hệ Nga - Âu, Mỹ - Trung Quốc và nhiều căng thẳng song phương khác sẽ dần được xoa dịu và tạo nên quan hệ vừa hợp tác vừa đấu tranh giữa các nước lớn trên thế giới.

Khó có khả năng nước Mỹ đưa ra một chính sách ôn hòa và mềm dẻo hơn, nhưng người ta vẫn hy vọng khi Tổng thống Mỹ rảnh tay hơn do không còn phải lo lắng về cuộc tái đắc cử nữa sẽ quan tâm hơn đến việc tham gia vào giải quyết một loạt các vấn đề nóng bỏng trên thế giới hiện nay. Từ vấn đề Trung Đông-vùng Vịnh đến vấn đề hạt nhân. Trước hết là cuộc bầu cử tại Palestin để chọn ra một nhà lãnh đạo mới của nhà nước Palestin - một đại diện có đầy đủ thẩm quyền để đàm phán hòa bình với chính quyền Israen. Tiếp đó là cuộc Tổng tuyển cử ở Irắc nhằm hoàn thiện bộ máy nhà nước, tạo điều kiện để người Irắc thực hiện đầy đủ chủ quyền của mình. Rồi các cuộc đàm phán hạt nhân với Iran hay với CHDCND Triều Tiên. Trong việc giải quyết các vấn đề này, nước Mỹ chắc chắn sẽ không nhượng bộ, song vì quyền lợi chung cũng như vì quyền lợi của chính nước Mỹ, Tổng thống Bush cần có những tác động nhất định để tạo ra những tiến bộ phá vỡ thế bế tắc lâu nay. Các nước lớn sẽ

cùng tham gia tích cực với Mỹ để giải quyết những điểm nóng này. Tuy nhiên, nguy cơ khủng bố vẫn là thách thức an ninh lớn đối với thế giới. Các cuộc xung đột sắc tộc, những mâu thuẫn tôn giáo, chủng tộc, trong nội bộ một số nước trên thế giới sẽ tiếp tục là vấn đề mà nhiều nước phải đối mặt, chưa thể giải quyết ổn thỏa. Để thúc đẩy sự phát triển chung của thế giới, các nước phát triển đã và đang phải quan tâm tới các nước đang phát triển. Tiếng nói của các nước thuộc thế giới thứ ba sẽ ngày càng có trọng lượng hơn trên thế giới.

Xu hướng toàn cầu hóa đã xuất hiện trong giai đoạn chuyển giao từ thế kỷ XX sang thế kỷ XXI sẽ tiếp tục được đẩy mạnh hơn. Vòng đàm phán Đoha được khai thông từ Hiệp định Xóa bỏ trợ cấp nông nghiệp sẽ được tiếp tục. Song ít có khả năng việc tự do hóa thương mại toàn cầu có tiến triển mạnh, trừ việc ngành dệt may được tự do hóa từ ngày 1-1-2005. Giá dầu sẽ dần ổn định và các nguồn cung cấp dầu lâu bền sẽ dần được định hình. Song trên thị trường tiền tệ, đồng đôla sẽ vẫn giữ ở mức thấp so với đồng Euro và các đồng tiền mạnh khác trên thế giới. Tuy nhiên con người vẫn phải đối mặt với nhiều thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm...

Trong tiến trình vận động chính trị quốc tế và việc xây dựng khung khổ cho một nền an ninh chung bền vững, trong năm 2005 chắc chắn cần hơn nữa sự nỗ lực, hợp tác chung của cộng đồng quốc tế. Chỉ có như vậy chúng ta mới có thể hy vọng vào tương lai hòa bình bền vững và thịnh vượng chung trên toàn thế giới.